TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày: 31-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Đình Quế và bà Nguyễn Thị Sơn

- Thư ký phiên toà: ông Trần Văn Vũ - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Toán Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Bá Th, sinh năm 1990; HKTT: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh B;; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Bá Th1và bà Nguyễn Thị L; vợ con: Chưa có; Tiền án: có 03 tiền án:

. Bản án số 10/2011/HSST ngày 28/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Trần Bá Th 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/02/2011, đã nộp tiền án phí ngày 19/09/2014.

. Bản án số 47/2012/HSST ngày 28/09/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Trần Bá Th 18 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2013, chưa nộp tiền án phí.

. Bản án số 27/2016/HSST ngày 07/06/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Trần Bá Th 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/08/2016, đã nộp tiền án phí ngày 03/04/2017.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 04/2007/HSST ngày 14/03/2007 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Trần Bá Th 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Bị bắt tạm giam ngày 26/07/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987; Trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh B; (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt)

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn T, xã X, huyện T, thành phố H (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Đức L1, sinh năm 1952; địa chỉ: thôn Đ, xã X, huyện T, tỉnh B (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu cần đến xe nên ngày 29/05/2018, anh Nguyễn Văn L trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh B đã mượn chiếc xe mô tô Honda Lead BKS: 29E1 – 414.94 của người quen là anh Nguyễn Đình T, trú tại: T, X, T, H. Vào khoảng 20 giờ ngày 31/05/2018, tại thôn T, khi anh L đang điều khiển xe trên đường thì gặp Trần Bá Th là người cùng thôn. Th hỏi mượn xe mô tô của anh L để đi gặp bố đẻ. Do quen biết và tin tưởng nên anh L đã đồng ý cho Th mượn xe. Sau khi mượn được xe mô tô của anh L, Th nẩy sinh ý định mang chiếc xe đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Vì vậy, Th đã điều khiển xe mô tô Honđa Lead BKS: 29E1 – 414.94 đến gặp người quen là ông Nguyễn Đức L1, trú tại: thôn Đ, xã X, huyện T, tỉnh B để hỏi vay tiền. Ông L1 đã cho Th vay 4.200.000đ và giữ chiếc xe làm tin. Sau khi vay được tiền, Th tắt máy điện thoại di động và một mình tiêu hết số tiền. Do không có tiền chuộc lại xe mô tô để trả lại cho anh L nên tối ngày

31/05/2018 Th đã gọi điện nhờ cháu họ là anh Trần Bá V báo tin cho anh L biết việc Th đã cầm cố xe ở nhà ông L1. Sau đó Th không về nhà mục đích trốn tránh việc trả lại xe cho anh L.

Sau khi nhận được tin, anh L đã cùng chủ sở hữu của chiếc xe là anh Nguyễn Đình T mang giấy tờ xe đến nhà ông L1 để chuộc xe, sau đó đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/2018 ngày 11/06/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành đã kết luận: chiếc xe mô tô Honda Lead BKS: 29E1 – 414.94 có giá trị tại thời điểm định giá là 14.500.000đồng.

Vì Trần Bá Th bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã và đến ngày 26/07/2018 thì Th bị bắt giữ.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số: 50/CTr -VKS ngày 21/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Trần Bá Th phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Bá Th khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 31/05/2018, khi gặp anh Nguyễn Văn L đang điều khiển xe mô tô Honđa Lead BKS: 29E1 – 414.94 trên đường làng của thôn T, Trần Bá Th đã hỏi mượn xe mô tô của anh L để đi gặp bố và được anh L đồng ý. Sau khi mượn được tài sản, Th đã nẩy sinh ý định mang chiếc xe đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Vì vậy, Th đã điều khiển xe mô tô Honda Lead BKS: 29E1 – 414.94 đến nhà người quen là ông Nguyễn Đức L1, ở thôn Đ, xã X để hỏi vay 4.200.000đ và gửi lại chiếc xe làm tin. Sau khi vay được tiền, Th đã một mình ăn tiêu hết số tiền. Đến tối cùng ngày Th đã gọi điện nhờ cháu họ là anh Trần Bá V báo tin cho anh L biết việc Th đã cầm cố xe ở nhà ông L1. Còn Th thì không về nhà nhằm mục đích trốn tránh việc trả lại xe cho anh L. Đến ngày 25/07/2018 thì Th bị bắt theo lệnh truy nã.

Bị hại là anh Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã trình bày: ngày 31/05/2018, vì quen biết và tin tưởng nên khi Th hỏi mượn xe để đi gặp bố anh L đã đồng ý. Nhưng sau đó không thấy Th trả xe và khi được biết Th đã đem chiếc xe đi cầm cố, anh L cùng anh T đến gặp ông L1 để chuộc xe và đến trình báo tại cơ quan Công an. Vì biết Th không có khả năng trả tiền nên anh L không yêu cầu Th phải hoàn trả số tiền 4.200.000đ.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đình T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã trình bày: anh đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô Honda Lead BKS: 29E1 – 414.94 và không có ý kiến, yêu cầu gì.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Đức L1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã trình bày: Vì quen biết nên ông L1 đã cho Th vay 4.200.000đ. Ông L1 không biết chiếc xe do người khác phạm tội mà có nên cho gửi lại chiếc xe mô tô để làm tin. Chủ sở hữu chiếc xe đã đến chuộc lại tài sản. Nay ông không có ý kiến yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Trần Bá Th phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Trần Bá Th phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Bá Th từ 26 đến 30 tháng tù.

- Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào kết luận định giá tài sản và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 31/05/2018, tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh B, Trần Bá Th sau khi đã mượn chiếc xe mô tô Honđa Lead BKS: 29E1 – 414.94 có giá trị 14.500.000 đồng của anh Nguyễn Văn L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe rồi mang đến đặt làm tin cho ông Nguyễn Đức L1 để vay số tiền 4.200.000đ. Sau đó Th bỏ trốn khỏi địa phương nhằm không phải trả lại xe cho anh L. Trần Bá Th có 03 tiền án chưa được xóa nên lần phạm tội này của bị

cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự vì vậy hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đối với Trần Bá Th là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, lười lao động, thích ăn chơi, hưởng thụ và là đối tượng khó cải tạo giáo dục, đã có 04 tiền án và đến nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Trong 04 tiền án của bị cáo có 01 tiền án đã được xóa, có 03 tiền án chưa được xóa và đã bị áp dụng là tình tiết định khung tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Đức L1, là người đã nhận giữ chiếc xe mô tô Honda Lead BKS: 29E1 – 414.94 khi cho Th vay tiền. Khi nhận giữ chiếc xe ông L1 không biết chiếc xe do người khác phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý.

Về vật chứng vụ án: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Đình T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bá Th phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Xử phạt Trần Bá Th 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/07/2018.

2. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Vương Thị Hà

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND, CCTHADS huyện Thuận Thành;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*